



Số: 13/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2009

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2008 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2009

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2008:

Năm 2008 là năm đầu tiên VALC triển khai Kế hoạch Kinh doanh 5 năm 2008-2013 với nhiều nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng. Trước bối cảnh nền kinh tế thế giới và Việt Nam có nhiều biến động ngoài dự kiến, Hội đồng Quản trị (HĐQT) đã chỉ đạo Công ty nỗ lực phấn đấu thực hiện tốt kế hoạch kinh doanh năm 2008 tạo tiền đề thuận lợi cho kế hoạch 2009. HĐQT xin báo cáo Đại Hội Đồng Cổ Đông (ĐHĐCĐ) các kết quả chủ yếu đã đạt được như sau:

I. Tóm tắt Kế hoạch kinh doanh năm 2008:

1.1. Những nội dung chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ:

Căn cứ chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 1251/TTg ngày 07/09/2007 và số 1567/TTg-CN ngày 18/10/2007, nhiệm vụ cơ bản của VALC trong giai đoạn 2008 - 2012 là:

- Đàm phán, ký kết Hợp đồng mua máy bay và Hợp đồng cho thuê máy bay; thực hiện thanh toán đúng tiến độ đối các dự án.
- Tìm kiếm các đơn đặt hàng thuê máy bay mới để tiếp tục đặt mua máy bay cho các khách hàng thuê lại.
- Đầu tư tài chính, quản lý kinh doanh sinh lời nguồn vốn đã góp của các cổ đông.
- Tham gia các dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật sân bay và khai thác dịch vụ tại các khu tổ hợp nhà ga hành khách, hàng hóa ...

1.2. Những nội dung chỉ đạo của Đại hội đồng cổ đông:

Căn cứ chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Đại hội đồng Cổ đông đã chỉ đạo cụ thể hóa kế hoạch kinh doanh năm 2008 với 2 nhiệm vụ chủ yếu:

- Triển khai các hoạt động đầu tư mua, chuẩn bị tiếp nhận máy bay để cho VAC thuê khai thác.
- Triển khai các hoạt động đầu tư, góp vốn liên doanh liên kết trong đó hoạt động đầu tư tài chính được xác định là hoạt động mang lại lợi nhuận chủ yếu cho Công ty trong giai đoạn này để bù đắp các chi phí hoạt động, đồng thời tạo điều kiện tích lũy tài chính cho giai đoạn 2.

II. Kết quả triển khai:

2.1 Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh và kết quả thực hiện:

Đơn vị: Triệu VND

STT	Chỉ tiêu	KH2008	Thực hiện đến 31/12/08	% so với KH
1	Tổng tài sản	1.000.000	660.014	66,0%
2	Vốn chủ sở hữu	900.000	651.171	72,4%
3	Doanh thu	25.464	51.616	202,6%
4	Chi phí	22.064	19.235	87,2%
5	Lợi nhuận trước thuế	3.400	32.381	952,4%

(Ghi chú: Số liệu theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán).

2.1.1 Chỉ tiêu Tổng tài sản

Tổng tài sản đến 31/12/2008 là 660.014 triệu đồng, chỉ đạt 66,0% so với kế hoạch (1.000 tỷ đồng) do:

+ Kế hoạch triển khai các dự án đầu tư góp vốn liên doanh liên kết của Công ty bị chậm (bao gồm: Dự án thành lập Hãng KHCP trên cơ sở mua và tổ chức lại VASCO, Dự án Cảng HKQT Long Thành).

+ Tình hình thị trường chứng khoán thay đổi, Công ty không triển khai vay 100 tỷ đồng để đầu tư chứng khoán như kế hoạch đã xây dựng.

+ Số vốn điều lệ 12,8 tỷ đồng (tương đương 2%) chưa bán được cho cổ đông tổ chức và 215 triệu đồng chưa bán được cho cổ đông cá nhân theo kế hoạch đặt ra.

2.1.2 Vốn chủ sở hữu

Tổng nguồn vốn chủ sở hữu đến 31/12/2008 là 651.171 triệu đồng, chỉ bằng 72,4% kế hoạch do trong năm Công ty không tăng vốn điều lệ như dự kiến.

2.1.3. Chỉ tiêu Doanh thu, Chi phí

a) Doanh thu:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Hạng mục	Thực hiện đến 31/12/2008	Tỷ trọng
1	Thu từ đầu tư cổ phiếu	883	1,7%
2	Thu từ đầu tư tiền gửi	20.020	38,8%
3	Thu từ đầu tư trái phiếu	5.847	11,3%
4	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	24.837	48,1%
5	Thu nhập khác	29	0,1%
	Tổng doanh thu	51.616	100%

Tổng doanh thu của Công ty trong năm là 51.616 triệu đồng trong đó: 51,8% là doanh thu từ hoạt động đầu tư tài chính và 48,1% là doanh thu từ chênh lệch tỷ giá hối đoái (chênh lệch tăng do đánh giá lại khoản thanh toán ứng trước 1% giá trị hợp đồng cho Boeing và Airbus bằng ngoại tệ).

Năm 2008, trong bối cảnh hầu hết các nhà đầu tư trong nước đều thua lỗ thì việc VALC có được kết quả doanh thu từ hoạt động tài chính nói trên là rất đáng kể. Việc quyết định hạn chế đầu tư cổ phiếu ngay từ đầu năm (khi thị trường chứng khoán ở ngưỡng 900 điểm nhưng đã bộc lộ dấu hiệu bong bóng), mạnh dạn tập trung vốn đầu tư trái phiếu Chính phủ khi các nhà đầu tư nước ngoài bán tháo trái phiếu do lo ngại khủng hoảng kinh tế (do đó lãi suất chiết khấu lên tới 24%/năm) đã góp phần giúp VALC bảo toàn được vốn và có tỷ suất sinh lời cao.

b) Chi phí:

Trên tinh thần tiết kiệm chi phí đến mức tối đa nhưng vẫn đảm bảo các điều kiện cơ bản để công ty hoạt động ổn định, tổng chi phí của công ty năm 2008 là **19.235** triệu đồng, thấp hơn 2.829 triệu đồng so với kế hoạch là **22.064** triệu đồng.

2.2 Kết quả các hoạt động nghiệp vụ cụ thể:

Trong năm 2008, Công ty đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ cơ bản theo chỉ đạo của Đại hội đồng Cổ đông. Cụ thể:

2.2.1 Hoạt động đầu tư các dự án máy bay:

Căn cứ phê duyệt của ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Công ty tổ chức triển khai các dự án đầu tư, cụ thể:

- Đối với dự án đầu tư 10 máy bay A321-200:

+ Tổ chức triển khai đúng tiến độ việc thanh toán tiền ứng trước cho Hãng Airbus theo Hợp đồng đã ký;

+ Hoàn thành việc tuyển chọn tư vấn luật hỗ trợ về pháp lý cho Hợp đồng cho thuê chính thức. Tư vấn luật (Công ty JSM Mayer Brown) đã thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn kể từ tháng 10/2008;

+ Hoàn thành về cơ bản việc đàm phán với VAC về Hợp đồng cho thuê chính thức, dự kiến sẽ kết thúc việc đàm phán vào cuối tháng 04/2009.

- Đối với dự án đầu tư 08 Máy bay Boeing B787:

+ Thanh toán tiền ứng trước (1%) theo đúng hợp đồng B787-8 đã ký;

+ Trình ĐHĐCĐ phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư chuyển đổi 08 máy bay Boeing B787-8 sang 08 máy bay B787-9.

+ Chỉ đạo tiếp tục triển khai làm việc, đàm phán với Hãng Boeing để thống nhất các điều khoản của hợp đồng chuyển đổi sang dòng máy bay Boeing B787-9.

- Thực hiện tìm kiếm các đơn hàng cho thuê máy bay mới:

Trong năm, căn cứ nhu cầu phát triển đội tàu bay của Tổng công ty Hàng không Việt Nam, Công ty đã lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và đề xuất trình ĐHĐCĐ đầu tư 03 dự án đầu tư máy bay mới là:

+ **Dự án đầu tư mua và cho thuê lại 05 máy bay ATR72-500** (thông qua chuyển nhượng hợp đồng mua đã ký năm 2007 giữa VAC và ATR). Dự án này đã được ĐHĐCĐ phê duyệt và hiện VALC đang khẩn trương triển khai các nội dung của dự án, bao gồm: Đàm phán và thỏa thuận các nội dung của Hợp đồng chuyển nhượng giữa VALC và VAC, chấp thuận của Hãng ATR về việc chuyển nhượng, xây dựng Hợp đồng cho thuê chính thức, chuẩn bị các thủ tục thu xếp vốn tín dụng xuất khẩu và tín dụng thương mại cho Dự án v.v..

+ **Dự án đầu tư 04 máy bay ATR72-500**: Sau khi cân đối lại tình hình tài chính của công ty, HĐQT đã quyết định không đầu tư Dự án này và đã chính thức thông báo cho VAC trực tiếp thực hiện theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

+ **Dự án đầu tư 02 máy bay Bombardier CRJ 1000 để cho Hãng hàng không Cổ phần Air Mekong thuê**: Dự án đã được báo cáo tại cuộc họp các cổ đông sáng lập và cổ đông là tổ chức diễn ra vào tháng 01/2009 và đã không được thông qua.

Ngoài ra, Công ty đã nghiên cứu và xúc tiến việc cung cấp dịch vụ môi giới mua bán, thuê và cho thuê máy bay cho các cá nhân và tổ chức; tìm hiểu khả năng cho thuê động cơ máy bay và các trang thiết bị hàng không khác.

2.2.2 Hoạt động đầu tư tài chính:

- **Hoạt động đầu tư góp vốn, liên doanh liên kết**: đã triển khai tham gia góp vốn các dự án theo đúng tiến độ được thông báo:

+ Đầu tư thành lập Công ty cổ phần đào tạo Bay Việt (VFTC): VFTC được thành lập tháng 06/2008 với số vốn điều lệ dự kiến là 100 tỷ đồng, VALC tham gia 8 tỷ đồng (tương đương 8% vốn điều lệ), số vốn VALC đã góp là 4 tỷ đồng.

+ Đầu tư góp vốn thành lập Công ty CP CHKQT Long Thành: Đã trình HĐQT, ĐHĐCĐ phê duyệt phương án tham gia góp vốn 3% tổng vốn điều lệ của Doanh nghiệp này và sẽ góp theo tiến độ triển khai của dự án.

+ Đầu tư thành lập Hãng Hàng không cổ phần trên cơ sở mua và tổ chức lại VASCO:

VALC đã phối hợp với VAC xây dựng đề án thành lập Hãng hàng không cổ phần và các thủ tục liên quan để xúc tiến thành lập Hãng; tham gia ý kiến về việc lựa chọn tư vấn thành lập và tư vấn định giá đội tàu bay ATR72 của VAC góp vốn vào Hãng. Số vốn điều lệ dự kiến 1.100 tỷ đồng, VALC tham gia góp 9% vốn điều lệ tương đương 99 tỷ đồng vào đầu Quý 02/2009.

- **Hoạt động đầu tư tài chính ngắn hạn**: Là hoạt động mang lại toàn bộ doanh thu cho VALC. Tuy nhiên, những biến động tình hình kinh tế năm 2008 đã gây rất nhiều khó khăn cho hoạt động đầu tư tài chính ngắn hạn của Công ty. Nhận thức được tình hình, Công ty đã thường xuyên thực hiện các Báo cáo phân tích thị trường để đưa ra định hướng đầu tư đúng đắn.

2.2.3 Công tác Tài chính - Kế toán.

- Về hệ thống kế toán: Công ty đã triển khai cài đặt và vận hành thành công Phần mềm Kế toán Doanh nghiệp đáp ứng tốt yêu cầu công việc với mức chi phí

đầu tư thấp nhất.

- Về cơ bản, đã xây dựng và đưa vào hoạt động ổn định hệ thống kế toán, đảm bảo vận hành thông suốt, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật;

- Thực hiện kiểm soát các hạng mục chi phí của Công ty trên tinh thần tiết kiệm, đảm bảo nằm trong dự toán chi phí đầu năm.

2.2.4 Công tác Tổ chức - Nhân sự, Hành chính - Tổng hợp

- Đã cơ bản hoàn thiện được cơ cấu tổ chức, bộ máy nhân sự cho năm đầu hoạt động và làm nền tảng phát triển cho các năm sau. Hiện tại, cơ cấu tổ chức nhân sự của công ty gồm 18 người, trong đó: Ban điều hành (01 Tổng Giám đốc) và 04 phòng nghiệp vụ gồm: Phòng Pháp chế - Quản lý máy bay (4 người), Phòng Kế hoạch - Đầu tư (5 người), Phòng Kế toán - Tài chính (3 người), Phòng Hành chính - Nhân sự (5 người);

- Đã trang bị đủ cơ sở vật chất ban đầu đảm bảo điều kiện làm việc cho cán bộ;

- Đã xây dựng và đưa vào vận hành thông suốt Website của Công ty;

- Hoàn thành mua sắm phần mềm Kế toán, phần mềm Quản lý cổ đông để nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động kinh doanh;

- Hoàn thành công tác rà soát, đề xuất chỉnh sửa bổ sung Điều lệ Công ty và được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

2.2.5 Công tác xây dựng, ban hành văn bản nội bộ và pháp chế:

Là đơn vị mới thành lập, một trong những nhiệm vụ trọng tâm năm 2008 được xác định là: xây dựng, ban hành hệ thống văn bản chế độ bao gồm các quy chế, quy trình làm cơ sở cho hoạt động kinh doanh ổn định, an toàn theo chuẩn mực và thông lệ. Các văn bản nội bộ được ban hành trong năm 2008 bao gồm:

- **Hoạt động đầu tư và cho thuê máy bay:** đã xây dựng dự thảo Quy chế đàm phán và quản lý hợp đồng mua, bán, thuê, cho thuê máy bay; Quy chế giao nhận tàu bay và các trang thiết bị hàng không; Quy chế quản lý tàu bay và các trang thiết bị hàng không.

- **Hoạt động đầu tư tài chính:** đã ban hành được Bộ quy trình Đầu tư bao gồm Quy trình đầu tư tiền gửi và công cụ nợ; Quy trình đầu tư cổ phiếu và Quy trình đầu tư góp vốn thành lập doanh nghiệp.

- **Công tác tài chính, kế toán:** đã ban hành Quy chế tiền lương; Quy chế tài chính; Quy chế thu chi tài chính; Quy trình thanh toán.

- **Công tác quản lý điều hành:** đã ban hành Quy chế làm việc của HĐQT; Quy định về chức năng, nhiệm vụ các phòng nghiệp vụ và mô tả công việc của từng vị trí; Quy định về hợp giao ban; Quy định về phân cấp ủy quyền của HĐQT cho Tổng giám đốc.

- **Công tác hành chính nhân sự:** đã ban hành Nội quy lao động, Quy chế quản lý và vận hành xe ô tô, Quy chế quản lý con dấu, Quy chế thi đua khen thưởng, Thỏa ước lao động tập thể.

- **Công tác công nghệ thông tin:** đã ban hành Quy chế bảo mật thông tin; Quy trình đưa thông tin lên trang web VALC; Quy định về quản lý và sử dụng thư điện tử.

2.2.6. Công tác chỉ đạo của Ban điều hành:

Mặc dù Ban điều hành chưa có Phó Tổng giám đốc, tuy nhiên Tổng Giám đốc đã chỉ đạo điều hành Công ty thực hiện tốt các nhiệm vụ do HĐQT và ĐHĐCĐ giao, đảm bảo tuân thủ đúng pháp luật, điều lệ công ty, các nghị quyết và văn bản chỉ đạo của HĐQT, ĐHĐCĐ. Kết quả đạt được thể hiện trên một số nội dung chính như sau:

- Đã xây dựng cơ sở vật chất, bộ máy tổ chức nhân sự, hệ thống các văn bản, quy trình quản lý – tác nghiệp nội bộ tạo nền tảng cho Công ty đi vào hoạt động ổn định ngay từ năm đầu;

- Chỉ đạo, điều hành Công ty hoàn thành tốt các nhiệm vụ kinh doanh năm 2008 đã được HĐQT và ĐHĐCĐ phê duyệt;

- Chỉ đạo xử lý kịp thời các công việc mới phát sinh năm 2008, đặc biệt là các dự án đầu tư máy bay như: Dự án đầu tư chuyển đổi B787-8 sang B787-9; hai dự án ATR72-500...

- Thành lập và đưa vào hoạt động ổn định các tổ chức Đảng, Công Đoàn, Đoàn Thanh Niên CS HCM tại Công ty; trực tiếp chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức này thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

2.3. Những mặt còn tồn tại:

Bên cạnh kết quả đạt được, năm 2008 VALC vẫn còn một số vấn đề tồn tại sau:

2.3.1 Vấn đề điều lệ

- Vấn đề điều lệ đăng ký năm 2008 là 640 tỷ đồng. Đến thời điểm hiện tại, vốn điều lệ của Công ty vẫn chưa được góp đủ, mới đạt: 626,9 tỷ đồng, còn thiếu 12,8 tỷ đồng, tương đương 2% vốn điều lệ chưa bán được cho cổ đông tổ chức và 215 triệu đồng chưa bán được cho cổ đông cá nhân theo kế hoạch đặt ra.

- Mặc dù theo kế hoạch kinh doanh 05 năm đã được ĐHĐCĐ phê duyệt thì số vốn dành cho hoạt động đầu tư tài chính được duy trì ổn định qua các năm, nhưng do hầu hết các cổ đông sáng lập đều gặp khó khăn về năng lực tài chính trong bối cảnh nền kinh tế hiện tại nên đã yêu cầu Công ty sử dụng số vốn này để thực hiện các dự án đầu tư dài hạn mà ĐHĐCĐ đã thông qua hoặc có chủ trương đầu tư.

2.3.2 Hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng không

- Do Dự án 08 máy bay Boeing B787 bị giao chậm theo thông báo của Boeing nên các công việc dự kiến triển khai trong năm 2008 như đấu thầu động cơ và các thiết bị chọn thêm, đàm phán và ký kết hợp đồng cho thuê chính thức... hiện đang phải tạm dừng.

- Việc xây dựng, chuẩn hóa quy chế, quy trình trong lĩnh vực hàng không nhìn chung chưa hoàn thiện do nhiều công việc phát sinh ngoài dự kiến như: dự án chuyển đổi đầu tư B787-8 sang B787-9, các dự án đầu tư ATR72-500,...trong khi lực lượng nhân sự còn mỏng.

- Các hoạt động nghiên cứu, phân tích thị trường hàng không, xúc tiến bán hàng và tiếp thị chưa được chuyên sâu, hiệu quả do thiếu nhân sự.

Bên cạnh đó, để tiết kiệm chi phí trong năm đầu hoạt động, Công ty chưa thực hiện mua đồng bộ các báo cáo, số liệu chuyên ngành của các Tổ chức Quốc tế nên nguồn số liệu nhìn chung có chất lượng chưa cao, chủ yếu được thu thập từ những nguồn miễn phí hoặc xin được từ các quan hệ cá nhân.

2.3.3. Hoạt động đầu tư tài chính

- Theo kế hoạch kinh doanh năm 2008, nguồn vốn dành cho hoạt động đầu tư góp vốn cổ phần chiếm 60% tổng nguồn vốn hoạt động đầu tư tài chính. Tuy nhiên do tình hình kinh tế vĩ mô có nhiều bất ổn, khả năng lựa chọn được cơ hội đầu tư đảm bảo hiệu quả và an toàn là khó khăn do đó ngoài 03 dự án đầu tư góp vốn đã được ĐHĐCĐ phê duyệt chủ trương (Long Thành, VietAir và Công ty đào tạo phi công) thì Công ty không tham gia đầu tư góp vốn, mua cổ phần của các dự án, doanh nghiệp khác.

- Mặc dù kết quả chung của hoạt động đầu tư tài chính của Công ty là vượt kế hoạch lợi nhuận đề ra, tuy nhiên riêng hạng mục đầu tư cổ phiếu Công ty phải trích lập dự phòng rủi ro với số tiền là 12.270 triệu đồng (chủ yếu cho cổ phiếu VCB).

2.3.4 Công tác tổ chức nhân sự

Hiện tại Ban điều hành còn thiếu Phó Tổng giám đốc. Trong khi khối lượng công việc phát sinh rất lớn, việc thiếu thành viên Ban Điều hành là một trong những khó khăn của Công ty.

Kết luận:

Là năm đầu tiên đi vào hoạt động, về cơ bản Công ty đã xây dựng và vận hành có hiệu quả bộ máy tổ chức nhân sự; triển khai đúng tiến độ các dự án đầu tư mua và cho thuê máy bay; hoạt động đầu tư tài chính đã đáp ứng được yêu cầu bảo toàn và sinh lợi cho nguồn vốn của công ty trong điều kiện nền kinh tế và thị trường tài chính tiền tệ có nhiều biến động và bất ổn; xây dựng và hoàn thành hệ thống văn bản, quy chế, quy trình nội bộ làm nền tảng vững chắc cho hoạt động kinh doanh các năm tiếp theo; cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh được ĐHĐCĐ giao.

Tuy nhiên, do những nguyên nhân khách quan bắt nguồn từ tình hình kinh tế quốc tế và trong nước; những khó khăn tất yếu của một doanh nghiệp mới được thành lập, nên trong năm 2008 vẫn còn những tồn tại nhất định. Sang năm 2009, HĐQT sẽ nỗ lực chỉ đạo sát sao và đưa ra các biện pháp phù hợp để hạn chế, khắc phục những tồn tại này.

B. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2009:

I. MỤC TIÊU – NHIỆM VỤ KINH DOANH 2009

Năm 2009 được xác định là năm bản lề trong công tác triển khai hoạt động kinh doanh chính của VALC. Đây là năm Công ty phải chuẩn bị đầy đủ, kỹ lưỡng các điều kiện cần thiết để tiếp nhận và cho thuê tàu bay ATR72 – 500 vào đầu năm 2010.

1.1. Mục tiêu cơ bản năm 2009:

- Hoàn thiện mô hình tổ chức, quản trị điều hành, phát triển nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ kinh doanh năm 2009.
- Hoàn thành việc ký kết các Hợp đồng cho thuê chính thức với VAC: Hợp đồng A321-200, Hợp đồng B787, Hợp đồng ATR72-500.
- Thực hiện đúng tiến độ các công việc thu xếp vốn tín dụng thương mại và tín dụng xuất khẩu cho dự án đầu tư và cho thuê 05 máy bay ATR 72.
- Chuẩn bị đủ năng lực tiếp nhận chiếc máy bay đầu tiên và quản lý doanh thu từ hoạt động kinh doanh chính.
- Triển khai thành công các công việc liên quan đến đấu thầu lựa chọn động cơ và thiết bị BFE cho đội tàu bay A321-200.
- Tiếp tục triển khai kịp thời, có hiệu quả các dự án đầu tư dài hạn khác; mở rộng kinh doanh các dịch vụ khác trong lĩnh vực hàng không.

1.2. Nhiệm vụ cơ bản:

- Triển khai thông suốt các công việc liên quan đến thu xếp vốn tín dụng xuất khẩu, tín dụng thương mại cho dự án 05 máy bay ATR72-500.
- Tiếp tục triển khai các dự án Boeing 787 và Airbus A321-200, bao gồm: ký kết hợp đồng cho thuê chính thức, đấu thầu lựa chọn động cơ và các thiết bị chọn thêm, thanh toán tiền ứng trước...
- Chuẩn bị kỹ lưỡng, đầy đủ các nguồn lực để tiếp nhận và cho thuê lại chiếc ATR72-500 đầu tiên.
- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản, quy trình nội bộ phục vụ hoạt động kinh doanh của công ty, đặc biệt là hoạt động kinh doanh chính.
- Nghiên cứu thí điểm triển khai hoạt động cho thuê thiết bị hàng không (động cơ, trang thiết bị phục vụ mặt đất...) nếu điều kiện cho phép.
- Thực hiện hoạt động đầu tư tài chính để tận dụng phần vốn khả dụng nhằm tối đa hoá lợi nhuận cho Công ty.
- Cân đối khả năng tài chính để chọn lọc, xem xét tham gia đầu tư góp vốn các dự án đầu tư dài hạn, tham gia đầu tư vào các doanh nghiệp trong lĩnh vực hàng không.
- Thực hiện tốt công tác kế toán, kiểm toán, đảm bảo tính minh bạch hoạt động kinh doanh của Công ty, hỗ trợ tốt việc chứng minh năng lực tài chính đối với các tổ chức tín dụng quốc tế trong quá trình thu xếp vốn.

- Tổ chức, sắp xếp, tuyển dụng bổ sung và đào tạo nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu triển khai hoạt động kinh doanh năm 2009, đặc biệt cho hoạt động kinh doanh chính.

- Nâng cao vai trò của hoạt động pháp chế trong tư vấn, giám sát các hoạt động kinh doanh, đảm bảo quyền lợi của Công ty và thực hiện đúng pháp luật (đặc biệt trong các hợp đồng mua và cho thuê máy bay, hợp đồng tín dụng...).

- Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể, tạo động lực cho cán bộ thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

II. MỘT SỐ NỘI DUNG TRIỂN KHAI CỤ THỂ:

2.1 Hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng không:

2.1.1 Dự án đầu tư chuyển đổi 08 máy bay B787-8 sang B787-9:

- Ký kết hợp đồng và thanh toán phần chênh lệch tiền trả trước 5,3 triệu USD: Quý I-II/2009.

- Lựa chọn cấu hình nội thất tàu bay 787-9: Quý III/2009 (tùy thuộc vào tiến độ triển khai cụ thể phối hợp với VAC).

- Đấu thầu lựa chọn động cơ và các thiết bị chọn thêm của máy bay: Quý IV/2009 (tùy thuộc vào tiến độ triển khai cụ thể phối hợp với VAC).

- Triển khai ký kết các hợp đồng và thanh toán trả trước (nếu có) với các nhà cung cấp động cơ và các thiết bị chọn thêm: Quý IV/2009 (tùy thuộc vào tiến độ triển khai cụ thể phối hợp với VAC).

- Xây dựng, đàm phán và ký hợp đồng cho thuê B787 với VAC: Quý III/2009.

2.1.2 Dự án đầu tư và cho thuê 10 tàu bay A321-200:

- Thanh toán trả trước cho hợp đồng mua A321 với tổng số tiền là 11,39 triệu USD: Quý III, IV/2009.

- Nhận tiền đặt cọc của hợp đồng cho thuê với VAC ngay sau khi ký kết hợp đồng cho thuê với VAC: đầu Quý II/2009.

- Lựa chọn cấu hình nội thất tàu bay A321-200: Quý II/2009 (tùy thuộc vào tiến độ triển khai cụ thể phối hợp với VAC).

- Đấu thầu lựa chọn động cơ và các thiết bị chọn thêm của máy bay: Quý III/2009 (tùy thuộc vào tiến độ triển khai cụ thể phối hợp với VAC).

- Triển khai ký kết các hợp đồng và thanh toán trả trước (nếu có) với các nhà cung cấp động cơ và các thiết bị chọn thêm: Quý III/2009 (tùy thuộc vào tiến độ triển khai cụ thể phối hợp với VAC).

2.1.3 Dự án đầu tư các máy bay ATR72-500:

- Xây dựng, đàm phán và ký hợp đồng cho thuê ATR72-500 với VAC: quý I/2009.

- Nhận tiền đặt cọc của hợp đồng cho thuê với VAC ngay sau khi ký kết hợp đồng cho thuê với VAC: Quý II/2009.

- Triển khai thu xếp vốn ECA: bắt đầu từ Quý II/2009.

- Thanh toán trả trước cho hợp đồng mua ATR72: bắt đầu từ đầu Quý II/2009.

- Các hoạt động chuẩn bị để nhận - giao tàu bay: bắt đầu từ Quý III/2009.
- Nhận – giao tàu bay ATR72: đầu Quý II/2010.
- Chuẩn bị cho hoạt động quản lý cho thuê tàu bay: Quý II/2009.
- Hoạt động quản lý cho thuê tàu bay ATR72: Quý II/2010.

Khi hợp đồng cho thuê máy bay bắt đầu có hiệu lực, hàng tháng sẽ phát sinh một khối lượng công việc lớn liên quan đến thanh toán giữa bên cho thuê và bên đi thuê. Tuy việc thanh toán chỉ thực sự bắt đầu từ tháng 04/2010, song công tác chuẩn bị cho hoạt động này phải bắt đầu từ giữa năm 2009.

2.1.4 Các lĩnh vực kinh doanh dự kiến mở rộng:

- Mở rộng danh sách khách hàng đối với lĩnh vực cho thuê máy bay. Nghiên cứu khả năng đầu tư và cho thuê máy bay đối với một số hãng hàng không trong khu vực nếu điều kiện cho phép (chủ yếu là tài chính).

- Nghiên cứu, tìm hiểu cơ hội để mở rộng các hoạt động khác bao gồm: cho thuê động cơ dự phòng; cho thuê trang thiết bị mặt đất; môi giới cho các giao dịch mua máy bay của các hãng HK trong nước và các tổ chức, cá nhân khác.

2.2 Hoạt động Kế hoạch - Đầu tư:

- Xây dựng, theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch kinh doanh của Công ty.

- Thu xếp vốn vay cho dự án đầu tư 05 máy bay ATR72-500: Đây là nội dung công việc trọng tâm, xuyên suốt trong năm 2009 và được thực hiện ngay từ Quý I/2009 với tổng số tiền thu xếp khoảng 90 triệu USD trong đó vay ECA (86.981.180 USD), vay thương mại (3.029.924 USD).

- Quản lý danh mục đầu tư vốn góp: Tiếp tục theo dõi và làm việc với các đối tác về việc tham gia góp vốn thành lập các dự án: Hãng HKCP trên cơ sở mua lại và tổ chức lại Vasco, Công ty CP Đầu tư và khai thác Cảng HKQT Long Thành; Công ty CP Đào tạo Bay Việt.

- Đầu tư tài chính ngắn hạn: Thực hiện đầu tư tài chính ngắn hạn tạo nguồn doanh thu cho Công ty trên cơ sở tận dụng nguồn vốn nhàn rỗi tạm thời.

2.3 Công tác Tổ chức - Nhân sự - Hành chính

2.3.1 Tổ chức nhân sự:

Hoàn thiện mô hình tổ chức, bộ máy nhân sự đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ kinh doanh năm 2009 và các năm tiếp theo.

2.3.2 Công tác đào tạo:

Tổ chức triển khai kế hoạch đào tạo nhằm bồi dưỡng, nâng cao trình độ nghiệp vụ cho cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2.3.3 Công tác Hành chính – Tổng hợp

- Tiếp tục đầu tư, mua sắm, trang bị bổ sung cơ sở vật chất, công cụ dụng cụ trên tinh thần tiết kiệm chi phí nhưng vẫn đảm bảo điều kiện làm việc cho cán bộ thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời các quy định liên quan của nhà nước, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động.

III. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH 2009

3.1. Cơ sở xây dựng:

- Căn cứ chế độ thuế, phí, lệ phí và các nghĩa vụ khác đối với Nhà nước và Ngân sách Nhà nước theo quy định của Pháp luật hiện hành đối với công ty cổ phần.

- Nhu cầu nguồn vốn thanh toán theo các cam kết đầu tư góp vốn của VALC, nhu cầu vốn của các dự án đầu tư máy bay.

- Căn cứ các hợp đồng mua tàu bay đã ký kết: lịch giao máy bay, các thay đổi lịch giao máy bay mới nhất.

- Nhu cầu chi phí hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo vận hành bộ máy một cách hiệu quả, thông suốt và tiết kiệm để thực hiện thành công các mục tiêu kế hoạch kinh doanh đã đặt ra.

Kế hoạch tài chính dưới đây được xây dựng theo năm tài chính. Số liệu được xây dựng trên cơ sở các điều kiện hiện tại và có thể thay đổi khi thực tế triển khai khác với các giả định tính toán.

3.2. Nhu cầu vốn và kế hoạch huy động:

3.2.1. Vốn chủ sở hữu:

a. Nhu cầu vốn tự có cho các dự án năm 2009:

* Căn cứ xác định:

- Đối với các dự án đầu tư máy bay: căn cứ LỊCH THANH TOÁN quy định tại các hợp đồng mua máy bay với các nhà cung cấp.

- Đối với các dự án đầu tư dài hạn khác (bao gồm dự án thành lập Công ty CP Đầu tư và khai thác Cảng Hàng không Quốc tế Long Thành, dự án thành lập Hãng HKCP trên cơ sở mua và tổ chức lại Vasco, dự án góp vốn vào Công ty CP đào tạo bay Việt) được xác định trên căn cứ:

(i) Dự án đầu tư đã được ĐHĐCĐ, HĐQT phê duyệt;

(ii) Kế hoạch góp vốn đã được các cổ đông sáng lập của các dự án nói trên thống nhất và thông báo cho VALC.

- Tỷ giá quy đổi được tạm tính là: 1USD = 17.000 VND.

* Chi tiết nhu cầu vốn tự có đầu tư cho các dự án:

Theo nghị quyết số 53/NQ-HĐQT ngày 26/12/2008, theo đó tổng vốn điều lệ dự kiến tăng năm 2009 là : **400 tỷ đồng** (trên cơ sở sử dụng tỷ giá tạm tính giữa USD/VND = 17.000), chi tiết như sau:

Tên dự án	2009								
	QI	QII		QIII			QIV		
	T1	T4	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
I. DA máy bay	142.354	11.807	27.013	32.264	32.264	32.264	47.470	32.264	57.811
-08MB B787-9	89.934								
-10MB A321-200	0			32.264	32.264	32.264	32.264	32.264	32.264
-05MB ATR72-500(*)	52.420	11.807	27.013				15.207		25.547
II. DA góp vốn	101.975	52.598	4.000						
-Cảng Long Thành	2.975	52.598							
-Hãng HKCP	99.000								
-Đào tạo bay Việt			4.000						
Tổng cộng	244.329	64.405	31.013	32.264	32.264	32.264	47.470	32.264	57.811

(*) Lịch thanh toán có thể thay đổi phù hợp với lịch giao máy bay.

b. Vốn tự có hiện tại sử dụng tài trợ cho các dự án năm 2009:

VALC sẽ sử dụng toàn bộ phần vốn đầu tư tài chính hiện tại là 186.220 triệu đồng (ngoại trừ phần vốn đang đầu tư cổ phiếu tương đương 17.780 triệu đồng) để góp vốn đầu tư, thanh toán cho các dự án.

c. Kế hoạch tăng vốn điều lệ đầu tư các dự án năm 2009

Kế hoạch tăng vốn điều lệ đầu tư các dự án năm 2009 đã được ĐHCĐ thông qua tại Nghị quyết số 02/NQ-ĐHCĐ ngày 20 tháng 02 năm 2009, chi tiết như sau:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Khoản mục	2009			
		QI	QII	QIII	QIV
I	Nhu cầu vốn	257.329	95.418	96.791	137.544
1	Nhu cầu sử dụng vốn cho các dự án	244.329	95.418	96.791	137.544
2	Chi phí hoạt động 2009 dự kiến	13.000			
II	Nguồn vốn từ đầu tư tài chính	186.220			
	Nhu cầu tăng vốn [(I)-(II)]	71.109	95.418	96.791	137.544

3.2.2. Vốn vay:

Trong năm 2009 Công ty chưa vay nợ thương mại và tín dụng xuất khẩu cho dự án đầu tư 05 máy bay ATR72-500.

3.3 Kế hoạch doanh thu:

Doanh thu năm 2009 của công ty dự kiến bao gồm các nguồn sau:

- **Doanh thu từ hoạt động cho thuê máy bay:** giả định chiếc máy bay ATR72-500 đầu tiên nhận vào đầu tháng 4/2010, năm 2009 Công ty chưa có doanh thu từ hoạt động cho thuê máy bay.

- **Thu từ đầu tư tiền đặt cọc:** Theo thông lệ, việc nộp tiền đặt cọc thuê máy bay được thực hiện ngay khi ký hợp đồng cho thuê chính thức. Tuy nhiên hiện tại VALC và VAC vẫn đang trong quá trình đàm phán về nội dung này. Trường hợp kết quả đàm phán thuận lợi, VALC sẽ có luồng tiền đặt cọc ngay sau ký xong hợp đồng. VALC có

thể có thu nhập từ nguồn này tương đương 170.693 USD tương đương **2.909 triệu đồng**, cụ thể như sau:

STT	Số tiền đặt cọc (USD)/thg	S.lg máy bay	Số tháng đặt cọc	Số dư (USD)	Số tháng đầu tư	Lãi suất /năm	Lãi (USD)
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
05 ATR72-500	177.200	5	1,5	1.329.000	8	3,00%	26.580
10 A321-200	427.000	10	1,5	6.405.000	9	3,00%	144.113
Tổng cộng				7.734.000			170.693

(1): Số tiền đặt cọc/tháng/máy bay.

(2): Số lượng máy bay.

(3) Số tháng đặt cọc.

(4) Tổng số tiền đặt cọc (= (1)*(2)*(3)).

(5) Dự kiến số tháng phát sinh trong năm (bắt đầu từ khi ký hợp đồng chính thức).

- **Doanh thu từ đầu tư tiền nhàn rỗi** (VCSH chưa thanh toán, góp vốn): Do trong năm 2009, công ty dành toàn bộ nguồn vốn đầu tư tài chính để thanh toán, góp vốn cho các dự án nên dự kiến doanh thu từ hoạt động này là doanh thu có được từ đầu tư tiền gửi, trái phiếu đối với phần tiền nhàn rỗi. Doanh thu này không lớn do lịch góp vốn được xác định tương đối sát với lịch thanh toán và góp vốn cho dự án.

Căn cứ vào tính chắc chắn của các nguồn doanh thu, dự kiến doanh thu từ hoạt động tài chính năm 2009 là **1.235 triệu VNĐ**.

Như vậy, tổng doanh thu năm 2009 của công ty dự kiến là: **4.137 triệu đồng**.

3.4 Kế hoạch chi phí hoạt động

Dự kiến cho năm 2009, Tổng chi phí hoạt động của Công ty là **12.521 triệu đồng**, bao gồm các hạng mục cụ thể như sau:

		<i>Đơn vị: VNĐ</i>
1	Chi phí thuê VP	1.693.098.000
2	Chi lương và các khoản chi liên quan đến CBCNV	4.510.000.000
3	BHYT, BHXH, Kinh phí công đoàn	182.842.440
4	Chi phí đào tạo	730.000.000
5	Chi quản lý công vụ	3.706.554.000
6	Chi hoạt động tài chính	300.000.000
7	Chi phí kiểm toán	250.000.000
8	Chi khác	600.000.000
9	Khấu hao TSCĐ	548.141.152
	Tổng cộng	12.520.635.592

3.5 Dự kiến Kết quả Kinh doanh 2009

Căn cứ vào kế hoạch doanh thu, chi phí được đề cập theo kế hoạch trên, dự kiến lợi nhuận năm 2009 sẽ là âm 8.384 triệu đồng:

STT	Khoản mục	Số tiền (triệu VND)
1	Doanh thu	4.137
2	Chi phí	12.521
3	Lợi nhuận	(8.384)

3.6. Dự kiến báo cáo tài chính năm 2009:

Bảng cân đối kế toán 2009

Đơn vị: triệu đồng

Khoản mục		TH.2008	KH.2009
I	Tổng Tài sản	660.014	1.045.301
A.1	Tài sản lưu động	455.893	811.641
	Tiền và các khoản tương đương tiền	545	(3.734)
	Tài sản lưu động	8.131	8.610
	Trả trước bên bán	447.216	806.765
A.2	Đầu tư	202.466	232.057
	Tiền gửi và các khoản tương đương	146.885	64.834
	Đầu tư cổ phiếu	16.921	16.921
	Đầu tư trái phiếu	46.930	-
	Đầu tư dự án	4.000	162.573
	Dự phòng đầu tư tài chính ngắn hạn	(12.271)	(12.271)
A.3	Tài sản Cố Định	1.656	1.603
-	Tài sản hữu hình	1.271	1.451
	Máy bay		
	Trang thiết bị	1.586	2.314
	Khác		
	Khấu hao (lũy kế)	(315)	(863)
-	Tài sản dài hạn khác	385	152
	Giá trị ban đầu	385	152
II	Tổng Vốn	660.014	1.045.301
B.1	nợ	8.843	2.513
	Nợ vay	-	-
	Nợ ngắn	-	-
	Nợ dài hạn	-	-
	phải trả phải nộp khác	8.843	2.513
B.2	Vốn chủ sở hữu	651.171	1.042.788
	Vốn điều lệ	626.985	1.026.985
	Cổ đông thiểu số		
	Lợi nhuận chưa chia và các quỹ	24.186	15.803
		24.186	15.803

Dự kiến Báo cáo kết quả kinh doanh 2009

Đơn vị: triệu đồng

	TH.2008	KH.2009
1 DOANH THU	51.616	4.137
(-) Tổng chi phí	19.235	12.521
2 EBITDA	44.956	(7.835)
Chi phí không xuất quỹ	12.725	548
+ Khấu hao	454	548
+ Chi phí không xuất quỹ khác	12.271	-
3 Thu nhập trước thuế và lãi vay	32.231	(8.384)
4 Thu nhập trước thuế	32.381	(8.384)
+ Thuê thu nhập hiện hành	(1.986)	-
+ Thuế thu nhập hoãn lại	(6.209)	-
5 Lợi nhuận	24.186	(8.384)
6 Lợi nhuận lũy kế	24.186	15.803

C. NỘI DUNG TRÌNH ĐHĐCĐ:

Để có cơ sở tổ chức triển khai thành công Kế hoạch Kinh doanh năm 2009, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2008 của Hội đồng quản trị.

2. Thông qua các chỉ tiêu tài chính và hoạt động cơ bản năm kế hoạch 2009:

2.1 Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch 2009
1	Tổng tài sản	1.045
2	Vốn điều lệ	1.027
3	Doanh thu (hđ tài chính)	4.137
4	Chi phí	12.521
5	Lợi nhuận sau thuế	(8.384)

2.2 Các công việc chính sẽ hoàn thành:

- Hoàn thiện mô hình tổ chức, quản trị điều hành, phát triển nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ kinh doanh năm 2009.

- Hoàn thành việc ký kết các Hợp đồng cho thuê chính thức với VAC: Hợp đồng A321-200, Hợp đồng B787, Hợp đồng ATR72-500.

- Thực hiện đúng tiến độ việc thu xếp vốn tín dụng thương mại và tín dụng xuất khẩu cho dự án đầu tư và cho thuê 05 máy bay ATR72-500.

- Chuẩn bị đủ năng lực tiếp nhận chiếc máy bay đầu tiên và quản lý doanh thu từ hoạt động kinh doanh chính.

- Tiếp tục triển khai kịp thời, có hiệu quả các dự án đầu tư dài hạn khác; mở rộng kinh doanh các dịch vụ khác trong lĩnh vực hàng không.

Kính báo cáo Đại hội đồng Cổ đông.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban TGD;
- Ban Kiểm soát;
- Các phòng trong công ty;
- Lưu HCTH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Vân